Họ và tên: .....

Lớp: 1A...

Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Môn: Toán

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

*** Chọn ý trả lời đúng.**

1. Số gồm 8 chục và 8 đơn vị là số nào?

☐ 18 ☐ 8 ☐ 88 ☐ 80

2. Số tròn chục nhỏ nhất trong các số: 29, 40, 11, 20, 90

☐ 10 ☐ 80 ☐ 11 ☐ 20

3. Số 35 đọc là:

☐ ba lăm ☐ ba mươi lăm ☐ ba mươi năm ☐ ba năm

4. 3 chục =.....

☐ 3 ☐ 33 ☐ 30 ☐ 13

5. Số tròn chục cần điền vào chỗ chấm của dãy số 10, 20, 30, ..., 50

☐ 40 ☐ 31 ☐ 49 ☐ 32

6. Vân đếm được 8 chân bò. Hỏi Vân nhìn thấy mấy con bò?

☐ 8 con bò ☐ 2 con bò ☐ 4 con bò ☐ 3 con bò

II. Tự luận:

Bài 1: Tính

9 – 3 – 5 = ……. 10 - 4 + 2 = ……. 8 + 2 - 2 = ……

10	7	8	10	7
-	+	-	-	+
5	3	4	0	2
.....	.....	.....	.....	.....

Bài 2: Số?

	11					16	17

	13		17	19

			17	16			13

		14	16		20

LIVEWORKSHEETS

Bài 3: Điền dấu >, <, = ?

28 ..... 56 99 ..... 19 10 ..... 30 86 96

75 ..... 57 80 ..... 79 21 ..... 26 25 15

Bài 4: Cho các số: 17, 35, 9, 52, 81

- Viết theo thứ tự từ lớn đến bé: ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
- Viết theo thứ tự từ bé đến lớn: ☐ ☐ ☐ ☐ ☐

Bài 5: Cho hình vẽ

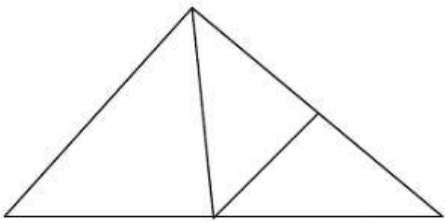

Có: ..... hình tam giác.

Bài 6: Số?

10 = …… + 8 50 > ……. > 30

…… + 3 + 5 = 10 8 – 3 = 9 – ……

Bài 7. Hãy tìm hiểu rồi điền chữ số thích hợp vào chỗ chấm.

Nhà Mai có 2 chục cái bát. Mẹ mua thêm 6 chục cái bát nữa. Vậy nhà Mai có tất cả .....….. chục cái bát.

Nhà Lan có 45 cái bát. Vậy nhà Lan có ……..… chục cái bát và ……..…. cái bát.

Bài 8: An và Bình có tất cả 4 viên bi. Biết số bi của An nhiều hơn số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Trả lời:

- An có …..... viên bi
- Bình có …..... viên bi

LIVEWORKSHEETS